

QUYẾT ĐỊNH

V/v cho phép chuẩn bị đầu tư công trình sửa chữa trên hệ thống quốc lộ

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2018; Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục ĐBVN trực thuộc Bộ GTVT;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT qui định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì công trình đường bộ;

Căn cứ Văn bản số 6259/BGTVT-KCHT ngày 30/6/2020 của Bộ GTVT về việc chấp thuận danh mục công trình chuẩn bị đầu tư cho kế hoạch bảo trì hệ thống quốc lộ năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép chuẩn bị đầu tư công trình sửa chữa trên hệ thống quốc lộ như phụ lục chi tiết kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Nguồn vốn: Sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ (Ngân sách nhà nước).
- Thực hiện đầu tư: Theo kế hoạch vốn được giao.
- Trong bước lập Dự án đầu tư/Báo cáo KT-KT công trình, yêu cầu các Chủ đầu tư rà soát, chuẩn xác về danh mục, quy mô, giải pháp sửa chữa công trình... đảm bảo không trùng lặp về khối lượng, phát huy hiệu quả nguồn vốn, tuân thủ chỉ đạo của Bộ GTVT tại Văn bản số 6259/BGTVT-KCHT ngày 30/6/2020 và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Giám đốc các Sở Giao thông vận tải quản lý quốc lộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GTVT;
- Kho bạc NN các tỉnh, TP;
- Các Phó Tổng Cục trưởng;
- Các Vụ: QLBT ĐB, ATGT, Tài chính;
- Lưu VT, KHĐT(Minh).



Nguyễn Văn Huyện

DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHO PHÉP CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2022

Chủ đầu tư: Sở GTVT Kon Tum

(Kèm theo Quyết định số 3298 /QĐ-TCĐBVN ngày 20/7/2021 của Tổng cục ĐBVN)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Khối lượng chủ yếu	Kinh phí thực hiện	Quy mô, giải pháp sửa chữa chủ yếu	Ghi chú
/	2	3	4	5	6	7
	Tổng số			104.000		
	SỬA CHỮA ĐỊNH KỲ			104.000		
1	Quốc lộ 24			32.000		
-	Sửa chữa, bổ sung hệ thống thoát nước đoạn Km140+430÷ Km141+650 và Km151+600 - Km151+800; Sửa chữa, hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km157+200 - Km159+200	Huyện Kon Rẫy	780 m 2 Km	2.000	Sửa chữa, bổ sung hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông	
-	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, và hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km165+057-Km168+200	Thành phố Kon Tum	3,2 Km	30.000	Cào bóc mặt đường nhựa cũ, tham bảo trì mặt đường BTN, sửa chữa bó vỉa, vỉa hè, hoàn thiện hệ thống ATGT	<i>Nghiên cứu áp dụng công nghệ cào bóc tái sinh</i>
2	Quốc lộ 14C			43.200		
-	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km0+00-Km0+339,71; Km0+371,17-Km2+500; Sửa chữa hư hỏng cầu bản Km6+876	Huyện Ngọc Hồi	2,5 Km	10.800	- Cào bóc mặt đường nhựa cũ, trám tăng cường BTN; Sửa chữa, hoàn thiện hệ thống ATGT - Sửa chữa hư hỏng cầu bản bằng kết cấu công hộp	
-	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước và hoàn thiện ATGT đoạn Km97+900-Km106+800	Huyện Ia H'Drai	8,9 Km	28.000	- Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, móng; trám tăng cường BTN - Sửa chữa, hoàn thiện hệ thống ATGT	



Handwritten signature or initials.

TT	Hạng mục công việc	Địa điểm xây dựng	Khối lượng chủ yếu	Kinh phí thực hiện	Quy mô, giải pháp sửa chữa chủ yếu	Ghi chú
-	Sửa chữa khe co giãn, mặt cầu trên Quốc lộ 14C: Cầu Km26+834; Cầu Km32+240; Cầu Km42+456,61; Cầu 52+596,11; Cầu Km59+411; Cầu Km67+746; Cầu Km69+391,59; Cầu Km75+17,53; Cầu Km80+843,75; Cầu Km86+00; Cầu Km90+611,57; Cầu Km96+008,57	Huyện Ngọc Hồi Xã H'Drai	12 cầu	4.400	Sửa chữa khe co giãn, bản mặt cầu bị hư hỏng	
3	Quốc lộ 40B			28.800		
-	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống ATGT đoạn Km151+164 - Km159+815; Sửa chữa mặt đường, gia cố lề đường và rãnh thoát nước đoạn Km181+00 - Km181+577; Hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km173 - Km177+625 và Km181-Km188	Huyện Tu Mơ Rông	7,022 Km 2.260 m 3.882 m ²	28.800	- Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, gia cố lề bằng đá dăm láng nhựa, sửa chữa hệ thống thoát nước và hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông - Bổ sung hệ thống báo hiệu đường bộ, gương cầu lồi; bổ sung hệ lan tôn sóng tại các vị trí ta luy âm vực sâu đảm bảo ATGT	

Như

